

BỘ XÂY DỰNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 50 /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH**Phê duyệt Đề án “Tái cấu trúc Tổng công ty Sông Đà
giai đoạn 2012 - 2015, tầm nhìn đến năm 2020”****BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 17/7/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2011 - 2015;

Tiếp thu ý kiến của các Bộ tại các văn bản số 336/BKHĐT-PTDN ngày 14/01/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, số 79/BNV-TCBC ngày 10/01/2013 của Bộ Nội vụ, số 4905/LĐT BXH - LĐT TL ngày 27/12/2012 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, số 340/BTC-TCDN ngày 08/01/2013 của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ Xây dựng và Hội đồng thành viên Tổng công ty Sông Đà (SÔNG ĐÀ),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Tái cấu trúc Tổng công ty Sông Đà giai đoạn 2012-2015, tầm nhìn đến 2020” với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU:

Bảo đảm Tổng công ty Sông Đà (SÔNG ĐÀ) có cơ cấu hợp lý, tập trung vào các lĩnh vực tổng thầu xây dựng và tổng thầu EPC các công trình trọng điểm, phức tạp; đầu tư, sản xuất và kinh doanh điện năng; phát triển đô thị và nhà ở; nâng cao sức cạnh tranh, bảo đảm hiệu quả sản xuất kinh doanh; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng và thực hiện quy trình quản trị hiện đại theo các thông lệ quốc tế.

II. NỘI DUNG:

1. Ngành, nghề kinh doanh:

a) Ngành, nghề kinh doanh chính:

- Tổng thầu xây dựng và tổng thầu EPC (bao gồm tư vấn thiết kế, mua sắm thiết bị, xây dựng và lắp đặt các công trình: Công nghiệp, giao thông, dân dụng, điện, thủy lợi, tổ hợp các công trình ngầm);

- Đầu tư, sản xuất và kinh doanh điện năng theo hình thức BOT, BOO;

- Phát triển nhà ở và đô thị;

- Sản xuất và kinh doanh thép.

b) Ngành nghề kinh doanh liên quan:

Kinh doanh vật tư thiết bị, vật liệu xây dựng; Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải; Vận tải hàng hoá đường thủy nội địa, đường bộ; Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật; Giáo dục nghề nghiệp; Dịch vụ nổ mìn.

c) Các ngành, nghề kinh doanh khác được Bộ Xây dựng chấp thuận.

2. Vốn điều lệ: được xác định theo qui định hiện hành do Bộ trưởng Bộ Xây dựng quyết định, sau khi thống nhất với Bộ Tài chính.

3. Phân loại, sắp xếp các doanh nghiệp hiện có trực thuộc SÔNG ĐÀ giai đoạn 2012 - 2015:

a) Công ty mẹ: thực hiện cổ phần hóa theo phương án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

b) Các đơn vị chức năng thuộc Công ty mẹ, gồm:

- Các Ban: Tổ chức nhân sự; Chiến lược; Tài chính Kế toán; Công nghệ thông tin; Quản trị rủi ro; Kế hoạch Đầu tư; Pháp chế; Đấu thầu; Kinh tế;

- Văn phòng Tổng công ty;

- Một số Ban quản lý dự án, Ban điều hành;

- Trường Cao đẳng nghề SÔNG ĐÀ;

c) Các doanh nghiệp SÔNG ĐÀ nắm giữ từ 65% vốn điều lệ trở lên:

- Công ty cổ phần Sông Đà 2;
- Công ty cổ phần Sông Đà 4;
- Công ty cổ phần Sông Đà 5;
- Công ty cổ phần Sông Đà 6;
- Công ty cổ phần Sông Đà 7;
- Công ty cổ phần Sông Đà 9;
- Công ty cổ phần Sông Đà 10;
- Công ty cổ phần Sông Đà 11;
- Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;
- Công ty cổ phần SOMECO Sông Đà;

d) Các doanh nghiệp SÔNG ĐÀ nắm giữ từ 51% đến dưới 65% vốn điều lệ:

- Công ty cổ phần Điện Sông Đà;
- Công ty cổ phần Điện Việt - Lào;
- Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Sông Đà;
- Công ty cổ phần Thép Việt - Ý;

e) Thực hiện sáp nhập một số doanh nghiệp hiện là công ty con, công ty liên kết của SÔNG ĐÀ bằng các hình thức hoán đổi hoặc mua lại cổ phần:

- Sáp nhập Công ty TNHH MTV Sông Đà - Ucrin vào Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;

- Sáp nhập các Công ty cổ phần: thủy điện Nậm Chiến, Đầu tư phát triển điện Sê San 3A, thủy điện Nà Lơi, thủy điện Ryninh II, thủy điện Trà Xom, thủy điện Hương Sơn, thủy điện Sông Đà- Hoàng Liên vào Công ty cổ phần thủy điện Cần Đơn và đổi tên thành Công ty cổ phần Điện Sông Đà; sau đó mua lại cổ phần của SÔNG ĐÀ tại các Công ty cổ phần: Điện Miền Trung, thủy điện Bình Điền.

4. Thực hiện chuyển vốn bằng hình thức chuyển giao hoặc chuyển nhượng vốn của SÔNG ĐÀ tại Công ty cổ phần Xi măng Hạ Long;

5. Thực hiện chuyển nhượng doanh nghiệp hoặc chuyển giao nguyên trạng đối với Công ty TNHH MTV Nhà Khánh Hòa;

6. Lộ trình thoái vốn đến năm 2015: Công ty mẹ thực hiện thoái vốn tại các doanh nghiệp sau:

- Công ty TNHH MTV Hạ tầng Sông Đà: thực hiện cổ phần hóa theo hình thức bán toàn bộ vốn nhà nước hiện có tại doanh nghiệp;

- 15 Công ty con, công ty liên kết và 23 khoản đầu tư tài chính khác (phụ lục kèm theo).

7. Định hướng từ năm 2015 đến năm 2020: Tổng công ty tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức theo hướng tập trung vào ngành, nghề kinh doanh chính:

a) Công ty mẹ - Công ty cổ phần, đóng vai trò là nhà quản lý chiến lược, đầu tư và quản lý vốn đầu tư vào Công ty con, bao gồm các Ban chức năng:

- Ban Tổ chức nhân sự;

- Ban Chiến lược;

- Ban Tài chính Kế toán;

- Ban Công nghệ thông tin;

- Ban Quản trị rủi ro;

- Một số Ban chức năng khác và Trường Cao đẳng nghề Sông Đà;

b) Các doanh nghiệp do Công ty mẹ nắm giữ cổ phần chi phối:

- Công ty cổ phần Xây dựng Sông Đà;

- Công ty cổ phần Điện Sông Đà;

- Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Sông Đà;

- Công ty cổ phần Thép Việt - Ý.

8. Tái cấu trúc quản trị doanh nghiệp, tập trung vào các nội dung sau:

a) Xây dựng, hoàn thiện Điều lệ Tổ chức và hoạt động; rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống nội quy, quy chế, quy định quản lý nội bộ.

b) Hoàn thiện Chiến lược phát triển giai đoạn 2012- 2015, tầm nhìn đến 2020;

c) Áp dụng các nguyên tắc quản trị doanh nghiệp theo thông lệ quản trị doanh nghiệp quốc tế hiện đại: tăng cường công tác kiểm soát nội bộ; quản trị sự thay đổi; quản trị rủi ro, tài chính, nhân sự, chiến lược, thương hiệu...

d) Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và thực hiện các giải pháp tăng năng lực sản xuất, năng suất lao động, tiết kiệm chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh;

đ) Tăng cường trách nhiệm, quyền hạn, kiểm tra và giám sát của SÔNG ĐÀ đối với người đại diện phần vốn của SÔNG ĐÀ tại các doanh nghiệp khác;

e) Tiếp tục tham gia Dự án 2, Dự án 3 thuộc Chương trình “Cải cách doanh nghiệp Nhà nước và hỗ trợ quản trị công ty” được Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) tài trợ, nhằm thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp và sử dụng nguồn vốn vay của Dự án 1 đạt hiệu quả cao nhất.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và giám sát việc thực hiện Quyết định này; định kỳ hàng quý báo cáo Bộ trưởng và các cơ quan liên quan; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kịp thời đề xuất xử lý những vướng mắc phát sinh.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thẩm định để trình Bộ phê duyệt Điều lệ Tổ chức và hoạt động của SÔNG ĐÀ;

c) Hướng dẫn, phối hợp với SÔNG ĐÀ lập phương án, lộ trình thoái vốn đối với các khoản đầu tư được nêu tại Khoản 6 Phần II Điều này.

2. Vụ Kế hoạch Tài chính:

a) Thẩm định, trình Bộ trưởng quyết định vốn điều lệ của SÔNG ĐÀ, sau khi thống nhất với Bộ Tài chính;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thẩm định để trình Bộ phê duyệt Chiến lược phát triển giai đoạn 2012-2015, tầm nhìn đến 2020;

3. Vụ Tổ chức cán bộ:

a) Hướng dẫn SÔNG ĐÀ xây dựng Quy chế hoạt động của Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn nhà nước của SÔNG ĐÀ đầu tư vào doanh nghiệp khác;

b) Phối hợp với Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Vụ Kế hoạch Tài chính thực hiện Khoản 1, 2 Phần III Điều này.

4. Hội đồng thành viên Tổng công ty Sông Đà:

a) Xây dựng, hoàn thiện Điều lệ Tổ chức và hoạt động, Chiến lược phát triển giai đoạn 2012 - 2015, tầm nhìn đến năm 2020, trình Bộ trưởng xem xét, phê duyệt;

b) Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện phương án tổ chức sản xuất kinh doanh; phương án tái cơ cấu các doanh nghiệp thành viên phù hợp với nội dung và lộ trình triển khai Đề án này để thực hiện chuyên môn hóa, phân công, hợp tác, không dàn trải, phân tán nguồn lực, tránh cạnh tranh nội bộ và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

c) Xây dựng Quy chế hoạt động của Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn nhà nước của SÔNG ĐÀ đầu tư vào doanh nghiệp khác.

d) Xây dựng phương án và lộ trình cụ thể để hết năm 2015 hoàn thành thoái vốn đã đầu tư vào các doanh nghiệp nêu tại Khoản 6 Phần II Điều này trình Bộ xem xét, phê duyệt.

đ) Tập trung thực hiện tái cơ cấu quản trị doanh nghiệp theo các nội dung nêu ở Khoản 8 Phần II Điều này;

Xây dựng, triển khai thực hiện các quy chế, quy định về giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật, thực hiện mục tiêu, chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ được giao, đánh giá hiệu quả hoạt động của các công ty con theo quy định.

e) Tiếp tục tổ chức, triển khai các nội dung công việc thuộc Dự án 1 và tham gia Dự án 2, Dự án 3 thuộc Chương trình "Cải cách doanh nghiệp Nhà nước và hỗ trợ quản trị công ty" được Ngân hàng Phát triển Châu Á tài trợ để thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp.

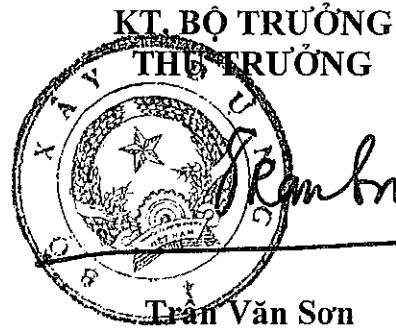
f) Định kỳ hàng quý báo cáo Bộ Xây dựng kết quả thực hiện đề án này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ Xây dựng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Hội đồng thành viên Tổng công ty Sông Đà chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Lao động Thương binh và Xã hội;
- Bộ trưởng Trịnh Đình Dũng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Cao Lại Quang (để phối hợp);
- Tổng công ty Sông Đà;
- Vụ KHTC, TCCB;
- Lưu VT, ĐMDN (N20). *lma*



VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG GIA KHÁNH
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH.

Ngày: 18 -02- 2016

Số chứng thực.....1.9.3.6.....Quyển Số.....SCT/BS.



CÔNG CHỨNG VIÊN
Phạm Thị Phương

PHỤ LỤC

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ THỰC HIỆN THOÁI VỐN

(Kèm theo Quyết định số 50/QĐ-BXD ngày 15/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

I. Các công ty con, công ty liên kết (16 đơn vị):

1. Công ty cổ phần Sông Đà 3;
2. Công ty cổ phần Sông Đà 12
3. Công ty cổ phần Sông Đà 25;
4. Công ty cổ phần Simco Sông Đà;
5. Công ty cổ phần xi măng Hạ Long;
6. Công ty cổ phần xi măng Sông Đà;
7. Công ty cổ phần xi măng Sông Đà Yaly;
8. Công ty cổ phần Sông Đà Hà Nội;
9. Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Sông Đà;
10. Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển đô thị Sông Đà;
11. Công ty cổ phần khai thác và chế biến khoáng sản Sông Đà;
12. Công ty tài chính cổ phần Sông Đà;
13. Công ty cổ phần Thanh Hoa Sông Đà;
14. Công ty cổ phần phòng cháy chữa cháy và đầu tư Sông Đà;
15. Công ty cổ phần xây dựng Sông Đà - Jurong;
16. Công ty cổ phần thủy điện Bình Điền.

II. Các khoản đầu tư tài chính, bao gồm:

1. Quỹ Đầu tư Việt Nam;
2. Quỹ Thành viên Vietcombank 3;
3. Tổng công ty cổ phần Bảo Minh;
4. Công ty cổ phần điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2;
5. Công ty cổ phần kỹ thuật điện Sông Đà;
6. Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Dầu khí Sông Đà;
7. Công ty cổ phần Sông Đà 2.07;
8. Công ty cổ phần đầu tư phát triển năng lượng Vinaconex;
9. Công ty cổ phần thủy điện Đăk Đrinh;
10. Công ty cổ phần thủy điện Sơn Trà Sông Đà;

11. Công ty cổ phần thủy điện Nậm Múc;
12. Công ty cổ phần đầu tư phát triển khu kinh tế Hải Hà;
13. Công ty cổ phần đầu tư phát triển điện miền Bắc I;
14. Công ty cổ phần công nghiệp cao su COECCO;
15. Công ty cổ phần cao su Phú Riềng Kratie;
16. Công ty cổ phần xây lắp và dịch vụ Sông Đà;
17. Công ty cổ phần Sông Đà 11 Thăng Long;
18. Công ty cổ phần ĐTPT điện Miền Trung;
19. Công ty TNHH muối mỏ Việt Lào;
20. Công ty cổ phần Sông Đà Đất Vàng;
21. Công ty cổ phần Sông Đà Nha Trang;
22. Công ty cổ phần Sông Đà Hoàng Long;
23. Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Sông Đà Sao.